

GIÁO DỤC KỸ NĂNG TỰ PHỤC VỤ CHO TRẺ MẦM NON THEO PHƯƠNG PHÁP GIÁO DỤC MONTESSORI

VŨ HOÀNG VÂN*

Ngày nhận bài: 15/08/2017; ngày sửa chữa: 24/08/2017; ngày duyệt đăng: 25/08/2017.

Abstract: Self-service skill is one of the most necessary life skills for the early children, helping them to stand on their own feet in their life. This skill is mentioned in Montessori education method, which gives children many opportunities to experience the life. The article mentions self-service education skills for preschool children under Montessori education method with aim to help them easily adapt to all circumstances in their life.

Keywords: Self-service skill, Montessori education method.

1. Đặt vấn đề

Kỹ năng tự phục vụ (KNTPV) của trẻ mầm non là một trong những kỹ năng (KN) rất quan trọng trong cuộc sống của mỗi trẻ. KNTPV là biểu hiện về khả năng trẻ tự mình có thể làm những việc đơn giản trong cuộc sống: xúc ăn, mặc quần áo, chải tóc, đi giày, dép... hoặc giúp đỡ người lớn một số công việc trong cuộc sống hàng ngày.

Ngày nay, tình trạng trẻ em thụ động, không biết ứng phó với nguy cấp, không biết cách tự bảo vệ bản thân trước những nguy hiểm, luôn luôn ỷ lại vào người lớn và trẻ chưa có nhiều KN trong giao tiếp ứng xử, trẻ chưa biết làm một số công việc tự phục vụ bản thân hoặc trẻ không có khả năng làm một số công việc nhẹ nhàng vừa sức để giúp đỡ người lớn... đang diễn ra khá phổ biến trong xã hội hiện nay. Đặc biệt, đối với những trẻ nhỏ dưới 3 tuổi thì hầu hết các trẻ bị phụ thuộc vào sự chăm sóc của người lớn.

Nguyên nhân của thực trạng trên xuất phát từ chính tâm lý e ngại của phụ huynh, với suy nghĩ trẻ còn nhỏ, chưa thể tự làm mọi thứ, hơn nữa, tâm lý sợ trẻ làm sai, phụ huynh không đủ thời gian và kiên nhẫn chờ đợi trẻ... dẫn tới tình trạng người lớn "làm hộ" trẻ trong tất cả các hoạt động mà lẽ ra đó là hoạt động của trẻ.

Chính vì lẽ đó, chúng ta đều nhận thấy rằng việc giáo dục KNTPV bản thân cho trẻ lứa tuổi mầm non nói chung và trẻ nhà trẻ (0-3) tuổi nói riêng là một việc làm cần thiết và có ý nghĩa to lớn đối với cuộc sống của trẻ. Nếu trẻ không có KNTPV bản thân thì các trẻ sẽ không thể chủ động và tự lập trong cuộc sống, trẻ gặp nhiều khó khăn trong việc thích nghi và thích ứng với môi trường mới như trường mầm non.

Hình thành KNTPV bản thân cho trẻ là tạo ra môi trường giáo dục giúp trẻ hình thành những thói quen tốt trong sinh hoạt thường ngày, trong giao tiếp và ứng xử của trẻ đối với bản thân và những người xung quanh.

Ngay từ nhỏ, người lớn cần tạo cho trẻ tính tự giác, tự lập, tự tin, tinh thần tập thể, đây là một trong những KN quan trọng thúc đẩy hoàn thiện nhân cách trẻ một cách tốt nhất.

2. Giáo dục KNTPV cho trẻ mầm non theo phương pháp giáo dục Montessori

Có rất nhiều phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới tác động đến việc hình thành và rèn luyện KNTPV cho trẻ mầm non. Trong đó kể đến phương pháp giáo dục Montessori là một trong các phương pháp tối ưu để giúp trẻ hình thành và rèn luyện KNTPV nhất là đối với trẻ nhỏ bởi:

Phương pháp giáo dục Montessori là phương pháp giáo dục tỉ mỉ tới chân tơ kẽ tóc, không bỏ qua bất cứ khía cạnh nào của cuộc sống, và từ đầu đến cuối đều chặt chẽ để hỗ trợ trẻ trưởng thành và vì yêu cầu được sống và phát triển tự nhiên của trẻ.

Thực tế là ngay từ lúc được sinh ra đời và bước vào môi trường được tạo ra và duy trì bởi người lớn, trẻ đã quan sát và nhanh chóng quen thuộc với các hoạt động duy trì đó bởi chúng là một phần trong các hoạt động hàng ngày của người lớn bao gồm: hoạt động chăm sóc môi trường; hoạt động chăm sóc cá nhân;



* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

và những hoạt động ứng xử duyên dáng, lịch thiệp trong cuộc sống xã hội.

Do đó, việc giáo dục hình thành KNTPV cho trẻ mầm non là một tất yếu, và chúng ta - những người có vai trò hỗ trợ cho sự phát triển tự nhiên của trẻ sẽ làm gì và làm như thế nào để trẻ được hình thành KNTPV một cách hiệu quả?

2.1. Lựa chọn nội dung công việc phù hợp với khả năng “làm việc” của trẻ:

Đối với trẻ nhỏ khi trẻ bắt đầu biết tự mình di chuyển một cách vững vàng (khoảng 15 tháng tuổi) người lớn có thể bắt đầu lựa chọn những công việc đơn giản, cụ thể và có mục đích rõ ràng. Chúng có quy trình dễ hiểu từ điểm bắt đầu cho đến điểm kết thúc (chỉ trong một khoảng thời gian ngắn). Các hoạt động có sự nổi bật về mặt tự nhiên, do đó trẻ có thể nhìn thấy được, thao tác dễ dàng thông qua các giáo cụ gần gũi trong cuộc sống như: bát, cốc, thìa... trẻ được hoạt động bằng khả năng của trẻ.

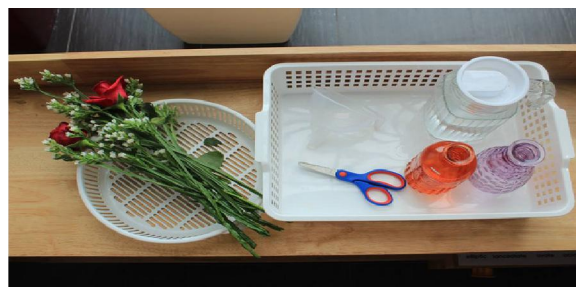
Ở giai đoạn đầu đời, trẻ có trí tuệ thẩm thấu và nhạy cảm về trật tự, nhạy cảm về màu sắc, âm thanh... do đó, chúng ta có thể lựa chọn những nội dung hoạt động gần gũi, đơn giản với các giáo cụ tự nhiên để trẻ có thể thực hiện các thao tác trong cuộc sống thực tại, điều này sẽ giúp trẻ hình thành các KNTPV bản thân từ đơn giản đến phức tạp trên cơ sở phù hợp với đặc điểm phát triển của trẻ ở từng giai đoạn phát triển khác nhau với các gợi ý cụ thể như sau:

- *Trẻ Nhà trẻ (0-3 tuổi)*: Hàng ngày, người lớn tạo cơ hội cho trẻ tập tham gia một số công việc đơn giản cùng mọi người: Lấy đồ dùng cho mọi người, lau bàn, ghế, cất đồ giúp mẹ, giúp cô; giúp cô, giúp mẹ tưới cây... Thông qua các hoạt động đó trẻ được thực hiện các vận động của đôi bàn tay, giúp trẻ phát triển vận động tinh khéo, cầm, nắm đồ vật, phát triển giác quan và nhận thức về các sự vật, hiện tượng xung quanh.



- *Trẻ Mẫu giáo (3-6 tuổi)*: Giai đoạn này trẻ có nhận thức tốt hơn về thế giới xung quanh, khả năng thực hiện các vận động cơ bản vững vàng hơn, nhanh nhẹn và khéo léo hơn, đặc biệt trẻ có nhu cầu khẳng

định mình, thích được tự làm mọi việc như người lớn. Vì thế, đây là thời điểm thích hợp nhất để giáo dục KNTPV cho trẻ với các gợi ý nội dung hoạt động thực tiễn như: Giáo dục trẻ tự chăm sóc bản thân thông qua các hoạt động : sắp xếp lại phòng ở; đi giày, dép; xúc ăn; mặc quần áo; cài khuy, rửa tay; sắp xếp quần áo hôm sau... trẻ tự tin hơn khi tự mình hoàn thành công việc với kết quả nhất định. Hơn nữa, khi tham gia hoạt động, trẻ tự mình khám phá, nhận thức về thế giới xung quanh khi rót nước vào li, trẻ có thể tập trung chú ý để rót khéo léo không rơi rớt ra ngoài, hoặc trẻ tự khám phá khoảng cách các cốc nước khác nhau sẽ tạo ra các âm thanh khác nhau khi rót nước... Bên cạnh đó kể tới các hoạt động chăm sóc môi trường sống: trẻ được lau kính, lau bàn, lau bụi, cất dọn bát, gập quần áo; phơi đồ; chăm sóc cây ; cắm hoa; trải thảm... là các hoạt động vô cùng thích thú của trẻ, trẻ hài lòng, sung sướng khi hoàn thành công việc, trẻ học được cách sắp xếp giáo cụ gọn gàng, ngăn nắp, thực hiện công việc tự nhiên và ý nghĩa to lớn đối với cuộc sống của trẻ.



- Các hoạt động trong phòng bếp là chuỗi các hoạt động luôn thu hút sự tham gia nhiệt tình của trẻ như: sắp xếp phòng bếp; dọn bàn ăn; chuẩn bị một bữa ăn; cắt gọt củ, quả; rửa bát; làm bánh; bóc, tách, nẩy các; loại hạt, hạt... trẻ được hoạt động theo ý thích của mình, được sử dụng các đồ dùng nhà bếp trực tiếp và an toàn, trẻ được trải nghiệm thực tiễn cách cầm quả dưa, cầm cái dao gọt... tạo nên một đứa trẻ tự tin và linh hoạt, trẻ chủ động và yêu những gì mình làm ra - động lực cho hoạt động của trẻ.

2.2. Thiết kế môi trường làm việc của trẻ:

Vai trò của người lớn trong giáo dục KNTPV cho trẻ Nhà trẻ (0-3 tuổi) rất lớn, đó là tạo ra cho trẻ một không gian đủ rộng, dành cho trẻ một khoảng thời gian nhất định để giúp trẻ thỏa mãn nhu cầu được làm, khẳng định bản thân.



Vai trò tiếp theo của người lớn là chuẩn bị các đồ dùng, nội thất phòng nhóm đủ cho cuộc sống của trẻ: tủ cá nhân, các giá, kệ, tủ cho trẻ vừa với tầm vóc và khả năng di chuyển của trẻ; các tủ, giá, kệ cần được đặt ở một vị trí nhất định tránh làm phân tán sự tập trung chú ý của trẻ; các đồ dùng trong sinh hoạt cần đủ số lượng cho trẻ trong các hoạt động, an toàn và thẩm mỹ với màu sắc trang nhã, tươi sáng; kích thước vừa với tay cầm của trẻ, vị trí xếp đặt giáo cụ, đồ dùng cần gọn gàng, ngăn nắp. Đồ dùng, giáo cụ luôn sạch sẽ và nguyên vẹn để thu hút trẻ đến với hoạt động.

2.3. Hướng dẫn trẻ hoạt động:

Muốn giáo dục KNTPV cho trẻ Nhà trẻ (0-3 tuổi) thì người lớn luôn hướng dẫn trẻ những hoạt động tỉ mỉ, chi tiết, làm lần lượt các thao tác theo một trình tự từ đầu, đến cuối cho trẻ quan sát làm theo.

Khi trẻ tham gia hoạt động, người lớn luôn quan sát trẻ để nắm bắt được nhu cầu, khả năng của từng trẻ và dành cho trẻ khoảng thời gian để trẻ tự sửa sai trong các hoạt động và công việc trẻ làm chỉ khi trẻ khó khăn thì người lớn để sẽ đưa ra lời đề nghị lịch thiệp để hỗ trợ trẻ bằng cách: “Cô vẫn chưa nhìn thấy con làm...” hoặc “Con có muốn cô làm lại... cho con xem không”, hơn nữa người lớn luôn kiên trì, nhẫn nại, chờ đợi trẻ trong các hoạt động, không nóng vội là điều kiện thuận lợi để giúp trẻ hình thành KNTPV ở trẻ.

Bên cạnh đó, người lớn luôn đặt niềm tin vào trẻ - là chất xúc tác tích cực đối với việc giáo dục KNTPV ở trẻ, niềm tin đó giúp cho người lớn thực hiện tốt vai trò hỗ trợ của mình với trẻ.

Một phương pháp mang lại hiệu quả hình thành KNTPV ở trẻ đó là người lớn luôn tôn trọng khả năng của trẻ, động viên, khích lệ trẻ khi tham gia vào các

hoạt động, khuyến khích sự tham gia của trẻ trong công việc của mình bằng cách chuẩn bị đầy đủ các giáo cụ, những đồ dùng, trang thiết bị cần thiết, an toàn, nguyên vẹn, tự nhiên và trật tự.

Để những hành động của trẻ trở nên tự nhiên và tự động hơn hay nói cách khác để hình thành KNTPV cho trẻ thì đòi hỏi người lớn cần tạo cơ hội cho trẻ được thường xuyên luyện tập, được thực hành các hoạt động trong cuộc sống từ đó những thói quen tốt của trẻ sẽ được duy trì và trở thành thuộc tính tâm lí bền vững - đây là điều kiện tiên đề xây dựng nhân cách con người mới giàu cảm xúc và tự tin.

3. Kết luận

Như vậy, với các biện pháp trên, người lớn đã tạo ra cho trẻ một môi trường giáo dục thuận lợi để hỗ trợ cho sự phát triển tự nhiên của trẻ và thực hiện mục đích trực tiếp là để giúp trẻ tăng cường và phát triển sự độc lập trong việc; thực hiện các hoạt động vận động căn bản, chăm sóc môi trường của mình, chăm sóc bản thân mình, các mối quan hệ xã hội (ứng xử tế nhị và lịch thiệp). Các bài tập thực hành cuộc sống thực tiễn sẽ giúp trẻ củng cố và phát triển “sự phối hợp của các vận động” của cơ thể và do đó đặt nền tảng cho sự nhất thể hóa nhân cách.

Mỗi trẻ sẽ luôn được hoạt động và làm việc bằng con đường trải nghiệm sẽ mang lại hiệu quả cao trong việc hình thành KNTPV cho trẻ mầm non nói chung và trẻ Nhà trẻ từ 0-3 tuổi nói riêng. Chúng là những lời mời thu hút và hấp dẫn đối với ý chí của trẻ. Trẻ có thể thực hiện những vận động cần thiết để trình diễn những hoạt động này theo mục đích và hiểu biết của chúng. Nếu được làm theo hiểu biết và mục đích như vậy, chúng đem tới sự dẫn đường cho sự hoàn hảo, kĩ năng tốt hơn không chỉ trong các vận động mà còn trong chính bản thân trẻ.

Đây là việc làm có ý nghĩa vô cùng quan trọng với đời sống của trẻ. Hãy để trẻ có quyền được sai, được sửa và người lớn chúng ta luôn tin tưởng ở trẻ bởi:



(Xem tiếp trang 65)

quét lá, vun gọn vào 1 điểm; + Một tay cầm xẻng, đặt xuống điểm vun; một tay cầm chổi gom lá vào xẻng; + Giữ chổi ở miệng xẻng, nghiêng xẻng đổ lá vào thùng rác; + Cát đồ dùng; + Rửa tay.

2) Hoạt động lau, xếp giá đồ chơi

Thời điểm: Chiều thứ sáu.

Số lượng: 10-12 trẻ.

Độ tuổi: 5 tuổi.

Mục đích: - Trẻ biết lau, xếp giá đồ chơi; - Trẻ biết phối hợp hoạt động với bạn; - Trẻ phát triển ý thức chăm sóc môi trường; - Trẻ hình thành tình yêu với công việc.

Chuẩn bị: - Xô nước; - Khăn lau; - Bàn.

Tiến hành: - Giới thiệu hoạt động; - GV hướng dẫn trẻ làm việc theo cặp, trẻ thực hiện: + Trẻ A: Bê đồ chơi trên giá xếp ra bàn (từ trên xuống dưới, từ trái sang phải); + Trẻ B: Vò khăn (nhúng khăn vào nước, vắt khăn); + Trẻ B: Lau giá (từ trái sang phải, đổi mặt khăn, vò khăn, thay nước); + Trẻ A: Xếp lại đồ chơi lên giá.

Lưu ý: - GV hướng dẫn trẻ lau, xếp từng ngăn của giá đồ chơi; - Để trẻ tự thỏa thuận, nhận công việc mà trẻ thích.

KĨ NĂNG GIAO TIẾP ỨNG XỬ

1) Nói lời cảm ơn, xin lỗi

Thời điểm: Hoạt động chiều.

Số lượng: 20-25 trẻ.

Độ tuổi: 4 tuổi

Mục đích: - Trẻ biết sử dụng ngôn ngữ, thái độ phù hợp với tình huống; - Hình thành thói quen tốt cho trẻ.

Chuẩn bị: - Đĩa đĩa, màn hình; - Đĩa hình tình huống cảm ơn, xin lỗi.

Tiến hành: - Ổn định tổ chức, gây hứng thú, giới thiệu hoạt động; - Xem đĩa hình; - Trò chuyện với trẻ về nội dung đĩa hình; - Thực hành: GV đưa ra một số tình huống để các nhóm trẻ đóng vai, tập sử dụng ngôn ngữ phù hợp với tình huống. Ví dụ: vô tình đụng vào bạn thì phải nói lời xin lỗi như “Tớ xin lỗi cậu”, bạn kia nói “Không sao” hoặc “Tớ không sao đâu”; đang ăn cơm bị ho, trẻ cần nói “Xin lỗi” với mọi người, mọi người có thể đáp “Đừng ngại”; khi mời bạn ăn bánh có thể nói “Tớ mời bạn ăn bánh”, bạn cầm bánh và nói “Tớ cảm ơn bạn, bánh trông ngon quá”; nhờ cô giúp đỡ cần nói “Cô lấy giúp con quyển sách ạ”, khi cô đưa sách thì nói “Con cảm ơn cô ạ”...

Lưu ý: Trong giao tiếp hàng ngày, GV cần sử dụng từ ngữ, lời nói lịch thiệp hành vi chuẩn mực để trẻ noi theo.

Việc ứng dụng phương pháp Montessori trong GDKNS cho trẻ mầm non đã phát huy khả năng riêng

của từng trẻ, hình thành các kĩ năng sống, phát triển toàn diện. Thông qua các trò chơi phát triển vận động sẽ giúp trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, linh hoạt, dạn dĩ và rèn luyện tính đồng đội; GV cần sẽ tạo ra nhiều cơ hội cho trẻ được trải nghiệm thực tế. □

Tài liệu tham khảo

[1] Ngọc Thị Thu Hằng (2014). *Giới thiệu phương pháp giáo dục Montessori*. Tạp chí Khoa học, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.

[2] Ngô Hiểu Huy (2015). *Phương pháp giáo dục Montessori - Phương pháp tối ưu dành cho trẻ 0-6 tuổi*. NXB Phụ nữ.

[3] Bộ GD-ĐT (2013). *Chương trình giáo dục mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.

[4] Nguyễn Minh (biên soạn, 2013). *Phương pháp Montessori - Nghệ thuật nuôi dạy trẻ đỉnh cao*. NXB Lao động.

[5] Lê Thị Liên (2016). *Vận dụng phương pháp Montessori trong hệ thống trường mầm non Quốc tế Châu Á Thái Bình Dương*. Tạp chí Thiết bị Giáo dục, số 132, tr 1-3.

Giáo dục kĩ năng tự phục vụ...

(Tiếp theo trang 68)

Và trong quá trình chăm sóc- giáo dục trẻ thì:



Đừng bao giờ giúp trẻ việc mà trẻ có thể làm được.

- MARIA MONTESSORI

Tài liệu tham khảo

[1] Phạm Thị Châu - Điền Thị Sinh - Nguyễn Thị Oanh (2009). *Giáo dục học mầm non*. NXB Đại học Quốc gia.

[2] Eve Herrmann (Trần Thị Huế dịch, 2016). *Học Montessori để dạy trẻ theo phương pháp montessori: “Con không cần ipad để lớn khôn*. NXB Phụ nữ.

[3] Ngô Hiểu Huy (Thành Trung dịch, 2016). *Phương pháp giáo dục Montessori - phương pháp giáo dục tối ưu dành cho trẻ 0-6 tuổi*. NXB Phụ nữ.

[4] Nguyễn Thị Hòa (2009). *Giáo dục học mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.

[5] Ngô Công Hoàn (1993). *Tâm lí học*. NXB Giáo dục.